

Số: 15/2022/QĐST-HNGĐ

Ninh Sơn, ngày 17 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 130/2021/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hiền H, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: Thôn TL 1, xã PD, huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận.

Bị đơn: Anh Trần Đình M, sinh năm: 1979.

Địa chỉ: Thôn TNg 2, xã LS, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09/3/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Hiền H, sinh năm: 1989 và anh Trần Đình M, sinh năm: 1979.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hiền H là người được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung, tên con là Trần Phương L, sinh ngày 29/4/2011. Anh Trần Đình M là người được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung, tên con là Trần Gia L, sinh ngày 11/11/2013.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Hiền H và anh Trần Đình M không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung do chị H và anh M không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi

đưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Hiền H và anh Trần Đình M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hiền H đồng ý chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0003103 ngày 01/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

Hoàn lại cho chị Nguyễn Thị Hiền H 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) số tiền chênh lệch.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Sơn;
- Chi cục THADS H. Ninh Sơn;
- UBND xã Phước Đại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Hữu Xuân**